

**BÁO CÁO**

**Kế hoạch Tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm (2025-2027) tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027;

Trên cơ sở kết quả thảo luận dự toán thu nội địa năm 2025 với Bộ Tài chính. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum<sup>(1)</sup> xây dựng Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm (2025 - 2026 - 2027) của địa phương, như sau:

**A. VỀ DỰ BÁO CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN 03 NĂM KẾ HOẠCH (2025 - 2027)**

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh dự báo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của địa phương cơ bản như sau: Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trong tỉnh trên 10%; Cơ cấu kinh tế năm bình quân 3 năm 2025 - 2026 - 2027: Nông -

<sup>(1)</sup> Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại cuộc họp ngày 06 tháng 11 năm 2024.

lâm - ngư nghiệp: 18-19%; Công nghiệp - Xây dựng: 31-32%; Thương mại - Dịch vụ: 41-42% (*Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo*).

## **B. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 3 NĂM (2025 - 2027)**

Trên cơ sở số liệu thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024, kết quả thảo luận dự toán thu nội địa năm 2025 với Bộ Tài chính và dự kiến số thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 - 2027 Bộ Tài chính cung cấp. Theo đó, xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm (2025 - 2027) chi tiết tại các Biểu số 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11 kèm theo. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đánh giá một số nội dung cơ bản như sau:

### **I. Về kế hoạch thu ngân sách nhà nước**

#### **1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Căn cứ mục tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt trên 5.000.000 triệu đồng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI; xây dựng kế hoạch tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum: Năm 2025 là 5.000.000 triệu đồng; năm 2026 là 5.100.000 triệu đồng và đến năm 2027 là 5.200.000 triệu đồng. Kế hoạch các nguồn thu ngân sách cụ thể như sau:

##### **a) Về thu nội địa:**

Dự toán năm 2025: Trên cơ sở kết quả số thu nội địa năm 2025 làm việc với Bộ Tài chính, dự kiến dự toán thu nội địa năm 2025 là 4.680.000 triệu đồng (*trong đó, tiền sử dụng đất 390.000 triệu đồng; xổ số kiến thiết 82.000 triệu đồng; tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao<sup>(2)</sup> 1.661.400 triệu đồng<sup>(3)</sup>*) bằng 108,7% so với dự toán địa phương giao năm 2024, nếu trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết thu nội địa bằng 102,7% so với dự toán 2024 giao.

Dự kiến năm 2026: 4.768.000 triệu đồng (*tiền sử dụng đất 390.000 triệu đồng; xổ số kiến thiết 85.000 triệu đồng, tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao: 1.662.000 triệu đồng*), bằng 102,0% so với dự toán 2025; nếu trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết thu nội địa bằng 103,3% so với dự toán 2025.

Dự kiến năm 2027: 4.852.000 triệu đồng (*tiền sử dụng đất 390.000 triệu đồng; xổ số kiến thiết 88.000 triệu đồng; tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao: 1.663.000 triệu đồng*), bằng 102,0% so với dự toán 2026; nếu trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết thu nội địa bằng 103,1% so với dự toán 2026.

<sup>(2)</sup> Phân bổ cho các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ nguồn thu thực tế.

<sup>(3)</sup> Bao gồm dự toán ghi thu, ghi chi số tiền nhà đầu tư ứng trước để đền bù giải phóng mặt bằng theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng thu tạo nguồn CCTL, trích 10% kinh phí đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành<sup>(4)</sup>, dự toán thu nội địa ngân sách địa phương được hưởng năm 2025: 4.443.500 triệu đồng (*trong đó, ngân sách tỉnh 2.754.970 triệu đồng, ngân sách cấp huyện 1.688.530 triệu đồng*); năm 2026: 4.529.500 triệu đồng (*trong đó, ngân sách tỉnh 2.808.290 triệu đồng, ngân sách cấp huyện 1.721.210 triệu đồng*); năm 2027 là 4.612.500 triệu đồng (*trong đó, ngân sách tỉnh 2.859.750 triệu đồng, ngân sách cấp huyện 1.752.750 triệu đồng*).

b) Về thu thuế xuất nhập khẩu<sup>(5)</sup>: Năm 2025: 320.000 triệu đồng; năm 2026: 332.000 triệu đồng bằng 103,8% so với dự toán 2025 và năm 2027: 348.000 triệu đồng bằng 104,8% so với dự toán 2026.

## **2. Về kế hoạch thu ngân sách địa phương**

Tổng nguồn thu ngân sách địa phương (*bao gồm thu được hưởng theo phân cấp, Trung ương bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu nhiệm vụ*): Năm 2025 là 12.173.939 triệu đồng; năm 2026 là 12.598.781 triệu đồng; năm 2027 là 12.780.602 triệu đồng (*chi tiết tại biểu số 07*), cụ thể:

### **a) Thu cân đối ngân sách địa phương**

Tổng thu cân đối ngân sách địa phương năm 2025 là 9.826.926 triệu đồng, năm 2026 là 9.912.926 triệu đồng, năm 2027 là 9.995.926 triệu đồng, trong đó:

- Thu nội địa trên địa bàn điều tiết ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: năm 2025 là 4.443.500 triệu đồng; kế hoạch 02 năm tiếp theo, năm 2026 là 4.529.500 triệu đồng, năm 2027 là 4.612.500 triệu đồng. Nếu loại số thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 2025 là 2.310.100 triệu đồng; năm 2026 là 2.392.500 triệu đồng tăng 3,6% so với dự toán 2025; Năm 2027 là 2.471.500 triệu đồng tăng 3,3% so với dự toán 2026.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương năm 2025 là 4.236.591 triệu đồng, năm 2026 là 4.236.591 triệu đồng, năm 2027 là 4.236.591 triệu đồng.

b) Thu ngân sách Trung ương bổ sung mục tiêu: Năm 2025 là 2.346.315 triệu đồng; năm 2026 là 2.685.855 triệu đồng; năm 2027 là 2.784.676 triệu đồng. Trung ương bổ sung có mục tiêu nguồn vốn đầu tư phát triển; vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia cho ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các dự án, chương trình trên địa bàn. Đối với kinh phí trung ương bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp để thực hiện các chế độ, nhiệm vụ chính sách do trung ương ban hành theo quy định.

## **II. Về kế hoạch chi ngân sách địa phương**

Tổng chi ngân sách địa phương (*bao gồm chi cân đối, Trung ương bổ sung Chương trình mục tiêu, mục tiêu nhiệm vụ*): năm 2025 là 12.181.339 triệu

<sup>(4)</sup> Theo quy định Nghị quyết 57/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025.

<sup>(5)</sup> Nguồn thu này điều tiết ngân sách Trung ương hưởng 100%, dự kiến số thu năm 2025-2027 theo Kế hoạch tài chính 5 năm 2021-2025.

đồng (Bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng), năm 2026 là 12.680.538 triệu đồng (Bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương 81.757 triệu đồng) và năm 2027 là 12.904.711 triệu đồng (Bao gồm cả bội chi ngân sách địa phương 124.109 triệu đồng) (chi tiết tại biểu số 07), cụ thể:

### **1. Về chi cân đối ngân sách địa phương**

Tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2025 dự kiến 9.835.024 triệu đồng (bao gồm bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng); dự kiến kế hoạch năm 2026 là 9.994.683 triệu đồng (bao gồm bội chi ngân sách địa phương 81.757 triệu đồng), tăng 1,6% so với kế hoạch 2025, năm 2027 là 10.120.035 triệu đồng (bao gồm bội chi ngân sách địa phương 124.109 triệu đồng), tăng 1,2% so với kế hoạch 2026. Trong đó bố trí:

a) Chi đầu tư phát triển năm 2025 là 1.024.690 triệu đồng, dự kiến kế hoạch năm 2026 là 1.027.690 triệu đồng tăng 0,3% so kế hoạch năm 2025; năm 2027 là 1.030.690 triệu đồng tăng 0,3% so kế hoạch năm 2026.

- Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản: Công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quyết liệt và đạt kết quả tốt. Trong năm 2024 và giai đoạn 2021-2025, địa phương không có nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Về ứng trước thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn<sup>(6)</sup>: Ứng trước từ ngân sách địa phương, năm 2024 địa phương đã bố trí thu hồi vốn ứng trước 140.489 triệu đồng; số ứng trước mới phát sinh năm 2024 (43.366 triệu đồng), địa phương sẽ ưu tiên bố trí kế hoạch vốn để thu hồi trong các các đợt rà soát kế hoạch năm 2024 (nếu có) hoặc các năm tiếp theo để thu hồi vốn ứng theo quy định.

b) Chi thường xuyên năm 2025 là 6.974.911 triệu đồng; năm 2026 là 7.052.420 triệu đồng tăng 1,1% so với dự toán năm 2025; năm 2027 là 7.127.246 triệu đồng, tăng 1,0% so kế hoạch 2026. Sau khi đảm bảo mức chi dự phòng tối thiểu, tăng thu tạo nguồn thực hiện CCTL theo quy định; chi thường xuyên chủ yếu cơ cấu lại các nhiệm vụ chi, cụ thể ở một số lĩnh vực như sau:

- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề năm 2025 là 3.353.148 triệu đồng, dự kiến năm 2026 là 3.389.061 triệu đồng tăng 1,1% so dự toán 2025; năm 2027 là 3.423.493 triệu đồng tăng 1,0% so kế hoạch năm 2026.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ năm 2025 là 18.178 triệu đồng, dự kiến năm 2026 là 18.373 triệu đồng tăng 1,1% so dự toán 2025; năm 2027 là 18.559 triệu đồng tăng 1,0% so với dự toán 2026.

- Chi thường xuyên khác còn lại<sup>(7)</sup> năm 2025 là 3.603.585 triệu đồng, dự kiến năm 2026 là 3.644.986 triệu đồng tăng 1,1% so dự toán 2025; năm 2027 là 3.685.194 triệu đồng tăng 1,1% so kế hoạch năm 2026.

<sup>(6)</sup> Đối với vốn ứng trước từ Ngân sách Trung ương, đến năm 2024 đã được Trung ương bố trí vốn thu hồi hết số ứng trước.

<sup>(7)</sup> Bao gồm: Quản lý Nhà nước, an ninh quốc phòng, đảm bảo xã hội, y tế....

c) Chi trả nợ lãi vay theo tiến độ rút vốn, năm 2025 dự kiến 2.300 triệu đồng; kế hoạch 02 năm tiếp theo, năm 2026 là 4.797 triệu đồng, năm 2027 là 7.332 triệu đồng.

d) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính năm 2025, 2026, 2027 dự kiến bằng dự toán Bộ Tài chính giao năm 2024: 1.000 triệu đồng.

e) Chi dự phòng: Năm 2025 là 196.552 triệu đồng, năm 2026 là 198.259 triệu đồng, năm 2027 là 199.919 triệu đồng bằng mức tối thiểu 2% so tổng chi cân đối theo quy định của Luật ngân sách nhà nước 2015.

**2. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu:** Năm 2025 là 2.346.315 triệu đồng; năm 2026 là 2.685.855 triệu đồng; năm 2027 là 2.784.676 triệu đồng.

**III. Bội thu ngân sách địa phương tạo nguồn trả nợ vay (gốc):** Năm 2025 Bộ Tài chính không giao bội thu ngân sách địa phương để trả nợ vay (gốc). Địa phương không dự kiến bội thu 02 năm tiếp theo. Địa phương dự kiến sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách để trả nợ gốc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

**IV. Về kế hoạch vay, trả nợ vay (gốc) đầu tư cơ sở hạ tầng (chi tiết tại biểu số 05)**

**1. Kế hoạch vay:** Nguồn vay lại vốn nước ngoài của Chính phủ để đầu tư chương trình, dự án: Dự kiến kế hoạch vay trong năm 2025 là 7.400 triệu đồng; dự kiến kế hoạch vay năm 2026 là 81.757 triệu đồng; năm 2027 là 124.109 triệu đồng.

**2. Kế hoạch trả nợ vay:** Kế hoạch trả nợ gốc vay<sup>(8)</sup> năm 2025 là 9.660 triệu đồng; năm 2026 là 9.660 triệu đồng, năm 2027 là 9.660 triệu đồng.

**V. Giải pháp thực hiện Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm**

Trong điều kiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2025, năm 2026, năm 2027 của địa phương dự kiến còn khó khăn; chi ngân sách chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiều nhiệm vụ chưa bố trí được nguồn bố trí, địa phương triển khai thực hiện tốt một số biện pháp như sau:

### **1. Về thu ngân sách**

- Ngành thuế chủ động, tích cực phối hợp với các cấp chính quyền, đơn vị liên quan triển khai tốt các biện pháp nhằm tập trung số thu kịp thời, đầy đủ, tăng cường chống thất thu, thu nợ đọng thuế, hạn chế nợ đọng thuế phát sinh, tích cực khai thác các nguồn thu mới, chú trọng nuôi dưỡng nguồn thu.

- Tăng cường phối hợp giữa các Chi cục Thuế với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan tài chính các cấp trong việc báo cáo định kỳ, thường xuyên theo dõi các nguồn thu lớn trên địa bàn, phân tích tình hình thực hiện, đề

<sup>(8)</sup> Nguồn trả nợ: từ nguồn tăng thu, kết dư năm trước và tiết kiệm chi ngân sách địa phương....

xuất giải pháp thu. Phần đầu hoàn thành vượt dự toán thu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao hằng năm.

- Tổ chức thực hiện tốt thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Tăng tỉ trọng thu nội địa, tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực tài nguyên đất đai, khoáng sản... và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

## 2. Về chi ngân sách

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; tăng cường xã hội hóa, động viên nguồn thu từ hoạt động dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập ở các lĩnh vực thuận lợi nhằm giảm dần chi ngân sách nhà nước; xây dựng dự toán chi ngân sách đảm bảo nhiệm vụ trên cơ sở định mức, chính sách, chế độ quy định, chủ động sắp xếp để cân đối cho nhiệm vụ mới phát sinh, triệt để tiết kiệm.

- Ưu tiên bố trí dự toán để đẩy mạnh thực hiện các dự án quan trọng, cấp thiết, có tác động lan tỏa, có khả năng giải ngân nhanh, có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội; thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo quy định, thu hồi vốn ứng trước ngân sách nhà nước; các dự án đã hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn. Bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Mức bố trí vốn cho từng nhiệm vụ phải phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư, chương trình mục tiêu quốc gia do địa phương quản lý.

- Địa phương, đơn vị chủ động sắp xếp nhiệm vụ (*kể cả nhiệm vụ phát sinh*) trong phạm vi dự toán được giao trên tinh thần triệt để tiết kiệm, không phô trương hình thức, chống lãng phí, phù hợp với khả năng ngân sách được giao, kết hợp nguồn thu ngoài ngân sách, tăng cường huy động nguồn xã hội hóa. Giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, đi công tác nước ngoài....

- Điều hành chi ngân sách nhà nước phải theo khả năng, tiến độ nguồn thu, giãn tiến độ các khoản chi chưa cấp thiết vào cuối năm. Ưu tiên thực hiện chi lương, bảo hiểm và các chính sách an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công khai để đảm bảo chi đúng, đầy đủ cho các đối tượng thụ hưởng. Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh số chi chuyển nguồn. Thực hiện tốt đề án tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đẩy nhanh thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 8 tham khảo khi thảo luận, xem xét thông qua dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách địa phương, ngân sách cấp tỉnh năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH<sub>NTS</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Sâm**